

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2022/HC-ST**

Ngày 21/9/2022

V/v: “*Khiếu kiện hành vi hành chính
về việc giải quyết khiếu nại*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Thanh

Các Hội thẩm nhân: Ông Phan Quý Thành

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 48/2021/TLST-HC ngày 13 tháng 12 năm 2021, về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính về việc giải quyết khiếu nại*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HC ngày 29/8/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐST-HC ngày 12/9/2022, giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông Hồ K, sinh năm 1953

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hồ K: Ông Nguyễn Văn Hùng – Luật sư Văn phòng luật sư Văn Hùng; địa chỉ: 13B Khu số 2, Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

*** Người bị kiện:**

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa: Ông Huỳnh Hữu H – Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện D và ông Nguyễn Trọng T (Ông H có mặt, ông T vắng mặt)

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D: Ông Nguyễn Tấn C – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D. (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D: Ông Nguyễn Lưu T – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện D. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H; Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện các ngày 31/5/2021, 22/6/2021, bản tự khai và tại phiên tòa, ông Hồ K trình bày:

Năm 1982, Ủy ban nhân dân xã D (Nay là xã B) có cấp cho ông K một lô đất để làm nhà ở và lúc đó đã có một con đường đi vào nhà ông tại Thôn L, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Con đường này rộng vì xe bò 2 con chở gạch đá đi vào ra dễ dàng. Năm 1986, ông Đặng Văn A cũng được Ủy ban nhân dân xã D (Nay là xã B) cấp một lô đất để xây nhà (ở vị trí hiện nay). Để ngăn cách giữa đất ông A và đường đi ông Đặng Văn A có làm hàng rào tạm. Năm 1990, ông Hồ K xây nhà dưới và sửa lại nhà trên, toàn bộ nguyên vật liệu được vận chuyển ra vào bằng con đường nói trên. Năm 1997, vợ chồng ông K được Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00393 QSDĐ/DB-DK với diện tích là 910m² tại thửa số 580, tờ bản đồ số 5 xã D. Cũng năm 1997, vợ chồng ông Đặng Văn A được Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00116 QSDĐ/DB-DK với diện tích là 585m² tại thửa số 556, tờ bản đồ số 5 xã D. Năm 2007, ông Đặng Văn A tự xây tường rào kiên cố mà không hề hỏi qua ý kiến của địa chính xã cũng như của ông là người có con đường đi vào nhà. Năm 2008, khi xây tường rào bốn bên nhà ông có mời địa chính xã lên đo và phát hiện ra ông Đặng Văn A đã cho xây lán qua con đường vào nhà ông.

Theo trích lục bản đồ địa chính số 5 của xã D ngày 20/01/2016, thì con đường vào nhà ông đi ngang qua lô đất của nhà ông Đặng Văn A có chiều ngang là 2m8. Ngày 03/3/2016, ông K có đơn đề nghị Ủy ban nhân dân xã D giải quyết, tại Sơ đồ thửa đất số 3047/2016/SDĐ về kết quả đo đạc xác định lối đi theo văn bản của Ủy ban nhân dân xã D theo mẫu 6.5 do ông Nguyễn Trọng T đo, ông Nguyễn Sỹ L kiểm tra và ông Trần Văn M – Phó giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện D ký ngày 21/10/2016 ngoài việc xác nhận bản đồ địa chính số 5 nói trên còn xác định lối đi đến nhà ông K chỉ còn 2m06, hơn nữa còn ghi rất rõ “*Phần đất ông Đặng Văn A sử dụng ngoài GCNQSDĐ 16,4m² (thuộc đường đi do nhà nước quản lý)*”.

Sau rất nhiều đơn khiếu nại, ngày 06/7/2018, Ủy ban nhân dân huyện D có Công văn số 360/UBND trả lời đơn cho ông K với nội dung cho rằng ông K khiếu nại là không có cơ sở và việc ông Đặng Văn A ngang nhiên, lấn chiếm đường đi gây thiệt hại cho gia đình ông K và những hộ chung quanh, gây xôn xao dư luận tại địa phương là không đúng.

Ngày 30/7/2018, ông K có đơn Khiếu nại “*Hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D vì không thực hiện trình tự và thủ tục pháp luật Khiếu nại dẫn đến thiệt hại của công dân và gây xôn xao dư luận tại địa phương.*”. Ngày 11/10/2018, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D đã chủ trì buổi tiếp công dân có các ban ngành huyện về dự. Sau đó ngày 18/10/2018, Ủy ban nhân dân huyện có Thông báo số 299/TB-UBND về Kết luận tiếp công dân, trong đó có chứa đựng quyết định giải quyết khiếu nại của ông K.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, khi vừa mới nhận được Thông báo số 299/TB-UBND của Ủy ban nhân dân huyện D ông K đã khiếu nại lần 2 đến Chủ

tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về Hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D vì không thực hiện trình tự và thủ tục pháp luật Khiếu nại dẫn đến thiệt hại của công dân và gây xôn xao dư luận tại địa phương. Nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh không giải quyết theo luật định, nhiều lần chuyển về huyện nên Ủy ban nhân dân huyện không giải quyết gây khó khăn bức xúc trong gia đình ông K.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, ngày 20 tháng 12 năm 2018, ngày 08 tháng 3 năm 2019, ngày 24 tháng 4 năm 2019 và ngày 03 tháng 6 năm 2019, ông K liên tục năm lần gửi đơn đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa để khiếu nại *“Hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D vì không thực hiện trình tự và thủ tục pháp luật Khiếu nại dẫn đến thiệt hại của công dân và gây xôn xao dư luận tại địa phương”* nhưng ông Chủ tịch tỉnh không xem xét thụ lý và giải quyết.

Ngày 13/6/2019, bà Hồ Thị H (vợ của ông Đặng Văn A) có đơn xin xác nhập 16,4 m² đất đã lấn chiếm đường vào nhà ông K và con đường đi vào thửa đất số 554 đã được cấp Chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông **Đỗ Văn S**. Thực tế ông Đặng Văn A đã cho xây tường và cổng trên hai con đường công cộng này.

Ngày 14/8/2019 phòng Tài Nguyên Môi Trường có Báo cáo số 1535/BC-TNMT, trong đó nói rõ con đường đi vào nhà ông K và đường đi vào nhà ông Đỗ Văn S là lối đi công cộng nên không thể xác nhập vào đất của bà Hồ Thị H (vợ của ông Đặng Văn A). Ngày 03/9/2019, Ủy ban nhân dân huyện có Văn bản số 643/UBND thông nhất ý kiến của phòng Tài Nguyên Môi Trường tại Báo cáo số 1535/BC-TNMT và đề nghị Phòng Tài Nguyên Môi Trường có văn bản trả lời cho bà Hồ Thị H trước ngày 05/9/2019.

Ngày 17/12/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ký ban hành Văn bản số 13247/UBND-NC về việc trả lời đơn ghi ngày 05/10/2020 của ông Hồ K cho rằng đơn của ông K là chưa có cơ sở. Ngày 29/3/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tiếp tục ban hành Văn bản số 2391/UBND-NC ngày 29/3/2021 là hoàn toàn trái với luật khiếu nại kể cả về nội dung và hình thức.

Từ các lý do trên, ông Hồ K yêu cầu Tòa án hủy các Văn bản số 2391/UBND-NC ngày 29 tháng 3 năm 2021 và Văn bản 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Văn bản số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018, Văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018, Văn bản số 112/UBND ngày 13/2/2020 và Văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D; Tuyên hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện D, Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa không giải quyết khiếu nại của ông Hồ K theo quy định của Luật Khiếu nại là hành vi trái pháp luật.

Tại văn bản số 890/UBND-NC ngày 25/01/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trình bày:

Hộ ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H được Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00116 QSDĐ/DB-DK năm 1997*) đối với thửa đất số 556, tờ bản đồ

số 5, xã D, diện tích $585m^2$ (TC: $200m^2$, CLN: $325m^2$, LK: $60m^2$).

Hộ ông Hồ K và bà Trần Thị T được Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 29/9/1997 (số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00393 QSDĐ/DB-DK), trong đó có thửa đất số 580, tờ bản đồ số 5 xã D, diện tích $910m^2$ (TC: $200m^2$, CLN: $710m^2$). Năm 2001, ông Hồ K có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng thửa 967, diện tích $137m^2$ loại đất CLN được tách ra từ thửa 579 của hộ ông Hồ M theo Hợp đồng chuyển nhượng số 429/HĐ ngày 29/10/2001.

Đến năm 2009, ông Hồ K lập thủ tục xin tách thửa 580 thành 02 thửa gồm thửa 1059, diện tích $691m^2$ (ONT: $113m^2$, CLN: $578m^2$) và thửa 1060, diện tích $219m^2$ (ONT: $87m^2$, CLN: $132m^2$). Trong đó, thửa 1060, ông Hồ K làm thủ tục tặng cho hộ bà Hồ Trần Đăng Thi; còn lại thửa 1059, ông Hồ K sử dụng, được cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2016 (số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00719 cấp ngày 20/9/2016).

Ngày 07/7/2016, Ủy ban nhân dân xã D có Công văn số 240/UBND gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện D về việc đề nghị hỗ trợ đo đạc để giải quyết đơn của ông Hồ K với nội dung đề nghị Ủy ban nhân dân xã D giải quyết lối đi chung do hộ ông Đặng Văn A lấn chiếm. Do đó, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Diên Khánh đã lập sơ đồ thửa đất số 3047/2016/SĐĐ ngày 21/10/2016 (đo vẽ xác định ranh giới đường đi vào thửa đất 967 và 1059, tờ bản đồ số 05, xã D), trong đó đã ghi chú thích như sau: Phần đất hộ ông Đặng Văn A sử dụng ngoài Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: $16,4m^2$.

Ngày 17/7/2017, Ủy ban nhân dân xã D có Công văn số 254/UBND gửi Thường trực Huyện ủy D, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy D về việc xin ý kiến chỉ đạo giải quyết đối với đơn của ông Hồ K xin giải quyết đường đi chung có liên quan đến tường rào của ông Đặng Văn A - Bí thư Đảng ủy xã D, trong đó có nội dung như sau: “...Để có cơ sở giải quyết, Ủy ban nhân dân xã đã có văn bản gửi cơ quan chức năng kiểm tra, đo đạc. Qua kết quả đo đạc, hộ ông Đặng Văn A sử dụng ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là $16,4m^2$ thuộc đường đi chung do Nhà nước quản lý”.

Tiếp đến, ngày 31/7/2017, Ủy ban nhân dân huyện D có Công văn số 285/UBND về việc yêu cầu Ủy ban nhân dân xã D kiểm tra bản đồ địa chính để xác định con đường đi rộng bao nhiêu mét, là đường đi chung của Nhà nước hay đường đi riêng, nếu con đường đi do Nhà nước quản lý thì Ủy ban nhân dân xã D xác định có hành vi lấn chiếm hay không, xử lý vi phạm hành chính (nếu có)...Ngày 15/8/2017, Ủy ban nhân dân xã D có Công văn số 280/UBND báo cáo Ủy ban nhân dân huyện D với nội dung: “Qua kiểm tra bản đồ địa chính và đo đạc thực tế xác định hộ ông Đặng Văn A sử dụng ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là $16,4m^2$ thuộc đường đi chung do Nhà nước quản lý...”.

Sau khi xem xét, ngày 02/11/2017, Ủy ban nhân dân huyện D đã có Công văn số 436/UBND giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện D chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý đô thị huyện D, Ủy ban nhân dân xã D kiểm tra, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện D giải quyết. Ngày 14/11/2017, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện D đã có Công văn số 1586/BC-TNMT báo cáo Ủy ban

nhân dân huyện D về việc giải quyết đơn của ông K phản ánh việc lấn đường đi và xả nước thải sinh hoạt ra đường đi gây ô nhiễm; trong đó, kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện D giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân xã D lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định đối với hành vi lấn đất phi nông nghiệp không phải là đất ở; lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi xả nước thải sinh hoạt gây ô nhiễm môi trường. Ngày 17/11/2017, Ủy ban nhân dân huyện D đã có Công văn số 464/UBND về việc đồng ý với nội dung báo cáo, kiến nghị nêu trên của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện D.

Ngày 13/12/2017, bà Hồ Thị H (vợ ông Đặng Văn A) có đơn gửi Ủy ban nhân dân huyện D với nội dung: Bà H cho rằng sơ đồ thửa đất thể hiện hàng rào của bà lấn đường đi của ông Hồ K 16,4m² là sai, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện D xem xét và giải quyết thỏa đáng.

Ngày 18/6/2018, Ủy ban nhân dân huyện D có Thông báo số 290/TB-UBND về kết luận cuộc họp giải quyết đơn của ông K và bà H, trong đó đã khẳng định việc ông Hồ K phản ánh gia đình bà Hồ Thị H xây dựng tường rào lấn đường đi do Nhà nước quản lý là không có cơ sở... Ngày 06/7/2018, Ủy ban nhân dân huyện D có các Công văn số: 359/UBND và 360/UBND về việc trả lời đơn cho bà H và ông K được biết.

Ngày 11/10/2018, Ủy ban nhân dân huyện D đã tổ chức tiếp ông Hồ K về các nội dung sau: Kết quả đo đạc con đường đi của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện D ghi diện tích 16,4m² (*đây là cơ sở để ông Hồ K khiếu nại ông Đặng Văn A lấn đường đi chung*); việc Ủy ban nhân dân huyện D không thụ lý khiếu nại. Tại cuộc họp, Ủy ban nhân dân huyện D đã giải thích cho ông Hồ K được biết về việc không thụ lý khiếu nại; đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện D thu hồi bản vẽ và rút kinh nghiệm trong quá trình tác nghiệp do chú thích không chính xác..(theo Thông báo số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện D).

Tuy nhiên, ông Hồ K không đồng ý với việc giải quyết nêu trên của Ủy ban nhân dân huyện D và liên tục có nhiều đơn thư gửi Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh với nội dung cho rằng ông Đặng Văn A đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn, ảnh hưởng để lấn chiếm đường đi chung của các hộ dân tại Thôn L, xã B và Ủy ban nhân dân huyện D bao che cho hành vi trái pháp luật của ông Đặng Văn A.

Ngày 26/8/2019, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện D đã có Công văn số 3312/CNĐK gửi Ủy ban nhân dân xã D về việc thu hồi bản vẽ sơ đồ thửa đất số 3047/2016/SĐĐ ngày 21/10/2016 với lý do: *“Do bản đồ được thành lập từ năm 1996 theo tỷ lệ 1:2000; hệ tọa độ giả định; phương tiện đo còn thô sơ; vẽ, tính diện tích bằng lưới ô vuông ước lượng bằng mắt thường, ranh đất không rõ ràng...Nay đo đạc lại, tính diện tích bằng phần mềm chuyên ngành theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường nên việc chồng lấn ranh, sai sót diện tích giữa hai lần đo là điều không tránh khỏi. Do vậy bản vẽ trên chưa đủ căn cứ để xác định đường đi...Để tránh sự hiểu lầm khi đọc bản vẽ, nay bằng văn bản này, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện D thu hồi lại bản vẽ số 3047/2016/SĐĐ đã giao cho Ủy ban nhân dân xã D ngày 21/10/2016 và sẽ*

phát hành lại bản vẽ khác khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân huyện...”

Đồng thời, tại Công văn số 68/UBND ngày 14/3/2018 của Ủy ban nhân dân xã D (nay là Ủy ban nhân dân xã B) có nội dung như sau:

*“ 1. Về thời điểm xây dựng nhà ở của gia đình bà Hồ Thị H (vợ ông Khá):
Đất của gia đình bà Hồ Thị H được Nhà nước cấp vào khoảng năm 1985; sau khi được Nhà nước cấp, gia đình bà H đã xây dựng nhà ở và ở ổn định từ đó đến nay.*

2. Về tường rào móng đá lười B40:

Tường rào móng đá lười B40 do gia đình bà Hồ Thị H xây dựng vào khoảng năm 2007 (theo kết quả xác minh ngày 14/8/2017 và ngày 09/3/2018). Quá trình xây dựng và sử dụng từ năm 2007 đến năm 2015 không xảy ra tranh chấp nhưng từ năm 2016 đến nay, ông Hồ K có đơn khiếu nại gia đình bà Hồ Thị H lấn chiếm đường đi chung.

3. Con đường vào nhà ông Hồ K:

Đoạn đường nhựa liên xã vào nhà ông Hồ K là đường đất hình thành từ trước năm 1997; gia đình ông Hồ K tôn tạo nâng cấp thành đường cấp phối và sử dụng liên tục từ đó đến năm 2016 xảy ra tranh chấp... ”

Như vậy, lối đi vào thửa đất (nhà) ông Hồ K có một bên giáp ranh với thửa đất có hàng rào, tường, lười B40...của ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H thuộc đường đi chung do Nhà nước quản lý đã được xây dựng, sử dụng ổn định từ năm 2007. Tại thời điểm hình thành các công trình nêu trên, các bên đều không có ý kiến gì. Trong suốt thời gian gần 10 năm (từ năm 2007 đến năm 2016), từ lúc gia đình bà Hồ Thị H xây dựng tường rào cũng như việc sử dụng đường đi này để đi vào nhà ông Hồ K là ổn định, không tranh chấp.

Ủy ban nhân dân huyện D cũng đã tổ chức tiếp công dân đối với ông Hồ K và đã giải thích cho ông Hồ K được biết; đồng thời, đã có nhiều văn bản trả lời cho ông K được biết, cụ thể các văn bản sau: Số 360/UBND ngày 06/7/2018, số 112/UBND ngày 13/02/2020, số 835/UBND ngày 01/10/2020... Tuy nhiên, ông Hồ K vẫn không đồng ý và liên tục có đơn gửi Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Việc xem xét, giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với vụ việc của ông Hồ K:

Ông Hồ K có đơn ghi ngày 05/10/2020, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đề nghị xử lý hành vi của ông Đặng Văn A, Bí thư Đảng ủy xã D, huyện D (Nay là xã B) lợi dụng chức vụ, quyền hạn, ảnh hưởng để lấn chiếm đường đi chung của các hộ dân tại Thôn L, xã B và Ủy ban nhân dân huyện D bao che cho hành vi trái pháp luật của ông Đặng Văn A. Sau khi nhận đơn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã giao Thanh tra tỉnh kiểm tra, xem xét, tham mưu xử lý.

Qua xem xét nội dung đơn; báo cáo về kết quả kiểm tra, xác minh, đề xuất của Thanh tra tỉnh; các hồ sơ, tài liệu có liên quan và căn cứ quy định của pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã có Công văn số 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020 về việc trả lời đơn ghi ngày 05/10/2020 của ông Hồ K với nội dung như sau: *“Nội dung đơn ghi ngày 05/10/2020 nêu trên*

của ông Hồ K thực chất là không đồng ý với nội dung Văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 của Ủy ban nhân dân huyện D về việc trả lời đơn ghi ngày 01/6/2020 của ông Hồ K... Việc ông Hồ K liên tục có đơn cho rằng ông Đặng Văn A lấn chiếm đường đi chung của các hộ dân tại Thôn L, xã B và Ủy ban nhân dân huyện D bao che cho hành vi trái pháp luật của ông Đặng Văn A là chưa có cơ sở".

Tuy nhiên, ông Hồ K tiếp tục có đơn ghi ngày 27/01/2021, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa với tiêu đề khiếu nại hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Văn bản số 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020 và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh hủy bỏ Văn bản số 13247/UBND-NC nêu trên. Sau khi nhận đơn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã giao Thanh tra tỉnh kiểm tra, xem xét lại toàn bộ hồ sơ vụ việc, tham mưu xử lý theo quy định của pháp luật.

Qua xem xét báo cáo, đề xuất của Thanh tra tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã có Công văn số 2391/UBND-NC ngày 29/3/2021 về việc trả lời ghi ngày 27/01/2021 của ông Hồ K với nội dung như sau: *"Đối với các nội dung tình tiết vụ việc mà ông Hồ K nêu trong đơn ghi ngày 27/01/2021 nêu trên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh nhiều lần giao Thanh tra tỉnh kiểm tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật... Sau khi xem xét báo cáo về kết quả kiểm tra, xác minh, đề xuất của Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020 trả lời đơn cho ông Hồ K được biết... Việc ông Hồ K tiếp tục có đơn ghi ngày 27/01/2021 với tiêu đề khiếu nại hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Văn bản số 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020 và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh hủy bỏ Văn bản số 13247/UBND-NC nêu trên là không có cơ sở để xem xét giải quyết".*

Với những căn cứ và hồ sơ, tài liệu nêu trên cho thấy: Việc ông Hồ K có đơn khởi kiện về hành vi hành chính về việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; yêu cầu hủy các Văn bản số: 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020, 2391/UBND-NC ngày 29/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa là không có cơ sở.

Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa bác yêu cầu khởi kiện nêu trên của ông Hồ K.

Tại văn bản số 2651/UBND ngày 29/7/2022 và văn bản số 67/UBND ngày 11/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D và tại phiên tòa, người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Hộ ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H được Ủy ban nhân dân huyện cấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 556, tờ bản đồ số 5 xã D, diện tích 585m² (ONT: 200m², CLN: 325m², LK: 60m²) tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00116 QSDĐ/DB-DK năm 1997.

Hộ ông Hồ K được Ủy ban nhân dân huyện cấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 580, tờ bản đồ số 5 xã D, diện tích 910m² (ONT: 200m², CLN: 710m²) tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00393 QSDĐ/DB-DK năm

1997. Đến năm 2009, hộ ông Hồ K xin tách thửa 580 thành 02 thửa gồm thửa 1059, diện tích 691m² (ONT: 113m², CLN: 578m²) và thửa 1060, diện tích 219 m² (ONT: 87m², CLN: 132m²). Trong đó, thửa 1060 hộ ông Hồ K làm thủ tục tặng cho con, còn lại thửa 1059 hộ ông Hồ K sử dụng được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: CH00719 cấp ngày 20/9/2016.

Ngoài ra, năm 2001 hộ ông Hồ K có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa 967, diện tích 137m² (loại đất CLN) được tách ra từ thửa 579 của hộ ông Hồ M theo hợp đồng chuyển nhượng số 429/HĐ ngày 29/10/2001.

Ngày 04/3/2016, ông Hồ K có đơn gửi đến Ủy ban nhân dân xã D xin giải quyết đường đi vào nhà ông có liên quan đến tường rào của nhà ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H, được Ủy ban nhân dân xã D tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Để có cơ sở giải quyết, Ủy ban nhân dân xã D có văn bản đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh tại D đo đạc xác định phần tường rào nhà ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H và lối đi vào nhà ông Hồ K.

Kết quả đo đạc thực tế của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện D lập ngày 21/10/2016 (*Sơ đồ thửa đất số 3047/2016/SĐĐ*) đã ghi chú thích xác định hộ ông Đặng Văn A sử dụng ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 16,4m² thuộc đường đi chung do nhà nước quản lý và tổng diện tích thửa đất của gia đình ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H được đo đạc lại là 585,5m².

Ngày 25/7/2017, ông Hồ K có đơn gửi đến Ủy ban nhân dân huyện với tiêu đề: “*Đơn khiếu nại*”, tuy nhiên, nội dung đơn: đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm sớm giải quyết cho gia đình ông vì ông gửi đơn đến Huyện ủy D và Ủy ban nhân dân xã D nhưng hơn 5 tháng chưa được giải quyết về vấn đề hộ gia đình ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H lấn chiếm đường đi vào nhà ông và thải nước ra gần đường đi trước nhà ông gây gây mùi khó chịu. Ủy ban nhân dân huyện đã xác định đơn có tiêu đề khiếu nại nhưng nội dung không có khiếu nại hành vi hành chính hay quyết định hành chính nào của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch hay Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện mà là phản ánh, kiến nghị nên không thực hiện theo quy trình giải quyết khiếu nại mà theo quy trình xử lý đơn phản ánh, kiến nghị. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân xã D (*Nay là xã B*) kiểm tra, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện. Qua kết quả kiểm tra của cơ quan chuyên môn thể hiện:

+ Phần đất theo đơn phản ánh của ông Hồ K là đất đường đi chung do nhà nước quản lý, dọc theo đất của hộ ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H vào đất của hộ ông Hồ K (*lối đi đã hình thành từ trước năm 1997, gia đình ông Hồ K đã cải tạo, nâng cấp thành đường cấp phối*). Theo hiện trạng thì giữa con đường đi vào đất của hộ ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H là tường nhà và hàng rào lưới B40, trụ bê tông xi măng, con đường đi có đoạn được đổ bê tông xi măng. Theo ranh hai bên của đường đi còn có cây Dừa và cây Vú sữa đã lâu năm. Thời điểm gia đình ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H xây dựng tường rào là khoảng năm 2007, tại thời điểm xây dựng tường rào không có tranh chấp, không có khiếu nại từ gia

đình ông Hồ K. Đến năm 2016 thì ông Hồ K mới có đơn cho rằng gia đình ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H lấn đường đi. Như vậy, trong suốt thời gian gần 10 năm, từ lúc gia đình ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H xây dựng tường rào cũng như việc sử dụng đường đi của gia đình ông Hồ K là ổn định, không tranh chấp.

+ Hiện trạng sử dụng đất của gia đình ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H là phù hợp với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp (*hình thể thửa đất không sai khác*); việc đo đạc của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện D có thể hiện dôi dư so với giấy chứng nhận đã cấp là 0,5m² là do sai số đo đạc giữa dụng cụ đo đạc trước đây và thiết bị đo đạc hiện nay.

+ Sơ đồ thửa đất số 3047/2016/SĐĐ ngày 21/10/2016 thể hiện phần đất gia đình bà Hồ Thị H sử dụng ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp là 16,4m² (*thuộc đường đi do Nhà nước quản lý*) là không có cơ sở vì: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00116 QSĐĐ/DB-DK năm 1997 của gia đình bà Hồ Thị H được cấp trên cơ sở bản đồ đo đạc theo Hệ Tọa độ giả định, thông tin thuộc tính thửa đất chỉ gồm: số hiệu thửa đất, diện tích thửa đất, mục đích sử dụng đất. Nên việc đo đạc hiện trạng rồi ghép lên bản đồ để xác định gia đình bà Hồ Thị H sử dụng ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp là 16,4m² là không chính xác.

Ngày 06/7/2018, Ủy ban nhân dân huyện D ban hành văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018 trả lời đơn cho ông Hồ K được biết theo quy định pháp luật (*hiện nay ông Hồ K kiện yêu cầu hủy văn bản này*).

Ngày 30/7/2018, ông Hồ K có đơn với tựa đề “*đơn khiếu nại*” với nội dung: Ủy ban nhân dân huyện ban hành Văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018 để trả lời đơn cho ông (*về nội dung hộ ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H lấn chiếm đường đi do nhà nước quản lý*) là không đúng trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại theo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011, gây thiệt hại cho gia đình ông.

+ Ngày 11 tháng 10 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức buổi tiếp công dân ông Hồ K. Tại buổi tiếp công dân, ông Hồ K trình bày: Kết quả đo đạc con đường đi của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai ghi diện tích đất của ông Khả tăng 16,4m², đây là cơ sở để ông khiếu nại ông Khả lấn đường đi chung. Vợ con của ông Khả nhiều lần chửi và sỉ nhục gia đình ông dẫn đến làng xóm ai cũng hỏi. Con đường đi chung có liên quan đến gia đình ông Hồ K nên đây là khiếu nại chứ không phải phản ánh, kiến nghị; do đó, Ủy ban nhân dân huyện phải thực hiện theo quy trình giải quyết khiếu nại, tức là phải đối thoại trực tiếp với công dân.

Qua ý kiến của ông Hồ K, Ủy ban nhân dân huyện và các ngành chuyên môn thuộc huyện đã giải thích bản vẽ đo đạc phục vụ việc giải quyết đơn của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai có ghi chú thích không chính xác, đã đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thu hồi bản vẽ và rút kinh nghiệm trong quá trình tác nghiệp (Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện D đã thu hồi sơ đồ thửa đất số 3047/2016/SĐĐ ngày 21/10/2016 bằng văn bản số 3312/CNĐK ngày 26/8/2019). Căn cứ quy định của Khoản 1 Điều 2 Luật Khiếu nại năm 2011, việc ông Hồ K cho rằng ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H có

hành vi lấn đường đi chung do nhà nước quản lý, đây là phản ánh và kiến nghị nhà nước giải quyết, không xuất phát từ quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước nên Ủy ban nhân dân huyện không thụ lý giải quyết theo trình tự thủ tục của Luật Khiếu nại. Do đó, việc ông Hồ K làm đơn khiếu nại Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D đã không thực hiện các trình tự, thủ tục theo Luật Khiếu nại để giải quyết việc phản ánh của ông là đúng quy định của pháp luật.

Qua kết luận buổi tiếp công dân, ông Hồ K không đồng ý ký tên vào biên bản tiếp công dân vì ông Hồ K cho rằng Ủy ban nhân dân huyện không tổ chức đối thoại mà tổ chức tiếp công dân là không đúng quy trình và không ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại cho ông là không đúng quy định của Luật Khiếu nại.

Sau buổi tiếp công dân, Ủy ban nhân dân huyện D có Thông báo số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018 (*hiện nay ông Hồ K kiện yêu cầu hủy văn bản này*).

Ngày 08/3/2019, ông Hồ K tiếp tục có đơn với tựa đề “*đơn khiếu nại*” với nội dung: gia đình bà Hồ Thị H xây tường rào lấn đường đi vào nhà ông Hồ K gửi đến Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân huyện có Công văn số 215/UBND ngày 16/4/2019 trả lời đơn của ông Hồ K.

Mặt khác, ngày 17/01/2019 Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 298/STNMT-TTr tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý đơn của ông Hồ K, Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã khẳng định đơn với tiêu đề là khiếu nại lần 2 nhưng thực chất là đơn kiến nghị phản ánh về việc ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H lấn chiếm đất lối đi chung làm ảnh hưởng đến các hộ xung quanh đồng thời cũng đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển đơn về huyện D để được giải quyết theo thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân huyện đã có văn bản số 112/UBND ngày 13/02/2020 trả lời ông Hồ K với nội dung tương tự như đã nêu trên (*hiện nay ông Hồ K kiện yêu cầu hủy văn bản này*).

Tiếp đó, Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra tỉnh chuyển cho Ủy ban nhân dân huyện D đơn ghi ngày 01/6/2020 của ông Hồ K với nội dung “*để nghị xử lý hành vi của ông Đặng Văn A: lợi dụng chức vụ quyền hạn và ảnh hưởng để lấn chiếm đất đường đi của công dân do nhà nước quản lý và Ủy ban nhân dân huyện D đã bao che dung dưỡng cho hành vi trái pháp luật của ông Đặng Văn A tại Thôn L, xã D (nay là xã B), huyện D, tỉnh Khánh Hòa*”.

Ủy ban nhân dân huyện nhận thấy nội dung đơn của ông Hồ K không có tình tiết gì mới và ông Hồ K cho rằng Ủy ban nhân dân huyện D tiếp tục bao che cho việc lấn chiếm của ông Khả là không có cơ sở. Ủy ban nhân dân huyện đã có văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 trả lời đơn của ông Hồ K được biết (*hiện nay ông Hồ K kiện yêu cầu hủy văn bản này*).

Từ những cơ sở trên, Ủy ban nhân dân huyện nhận thấy:

- Hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D khi giải quyết đơn của ông Hồ K là đúng quy định pháp luật.

- Các văn bản số: 299/TB-UBND ngày 18/10/2018; 360/UBND ngày 36/7/2018; 112/UBND ngày 13/02/2020 và 835/UBND ngày 01/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D là đúng quy định pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 06/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H trình bày:

Ông Đặng Văn A và bà Hồ Thị H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Hồ K, việc ông K nói gia đình ông Khá, bà H xây dựng tường rào, lấn chiếm lối đi chung vào nhà ông K là không có cơ sở. Lối đi vào nhà ông K nguồn gốc thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình ông Hồ M, vì nhà ông K không có lối đi vào nên đã xin ông Mạng mở đường để ông K có lối đi. Khi mới mở lối đi chung thì diện tích rất nhỏ, bề rộng chỉ khoảng 2m. Về sau khi nhà ông Khá, bà H xây hàng rào thì ông K xin thêm khoảng 30-40cm để mở rộng lối đi vào nhà ông K thì gia đình ông Khá, bà H đồng ý và xây hàng rào lùi vào mở rộng lối đi cho ông K, có sự chứng kiến của gia đình ông Hồ M và một số người dân xung quanh. Ngoài lối đi trên gia đình ông K vẫn còn lối đi rộng khác bên hông để vào nhà. Vì vậy, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Hồ K.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện ông Hồ K, Luật sư Nguyễn Văn Hùng trình bày: Các văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018, văn bản số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018, văn bản số 112/UBND ngày 13/2/2020, văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 của Chủ tịch UBND huyện D; Văn bản số 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020, văn bản số 2391/UBND- NC ngày 29/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa không phải là quyết định hành chính được thụ lý giải quyết theo trình tự, thủ tục của Luật Khiếu nại. Đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Luật tổ tụng hành chính về thụ lý vụ án, lập hồ sơ, thu thập chứng cứ, tiến hành đối thoại, tổng đạt các văn bản tố tụng, các trình tự, thủ tục về phiên tòa sơ thẩm. Các đương sự, người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật tổ tụng hành chính. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính năm 2015. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ông Nguyễn Trọng Thành, ông

Đặng Văn A, bà Hồ Thị H đều xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật tố tụng Hành chính.

[1.2]. Thời hiệu khởi kiện: Trong đơn khởi kiện các ngày 31/5/2021, 22/6/2021, ông Hồ K khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định hành chính: Văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018, văn bản số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018, văn bản số 112/UBND ngày 13/2/2020, văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D; Văn bản số 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020, văn bản số 2391/UBND- NC ngày 29/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và tuyên hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa không giải quyết khiếu nại của ông Hồ K theo quy định của Luật Khiếu nại là hành vi trái pháp luật là trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[1.3]. Đối tượng bị kiện: Ông Hồ K khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định hành chính: Văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018, văn bản số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018, văn bản số 112/UBND ngày 13/2/2020, văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D; Văn bản số 13247/UBND-NC ngày 17 tháng 12 năm 2020, văn bản số 2391/UBND- NC ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và tuyên hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa không giải quyết khiếu nại của ông Hồ K theo quy định của Luật Khiếu nại là hành vi trái pháp luật. Do đó, đối tượng bị kiện là *“Hành vi hành chính về việc không giải quyết khiếu nại và các quyết định hành chính về việc trả lời đơn”*.

[1.4]. Thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và Điều 32 Luật Tố tụng hành chính, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa thụ lý, giải quyết vụ án hành chính nêu trên là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung vụ án: Ông Hồ K yêu cầu Tòa án hủy các Văn bản số 2391/UBND- NC ngày 29/3/2021 và Văn bản 13247/ UBND- NC ngày 17/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Văn bản số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018, Văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018, Văn bản số 112/UBND ngày 13/2/2020 và Văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D. Tuyên hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa không giải quyết khiếu nại của ông Hồ K theo quy định của Luật Khiếu nại là hành vi trái pháp luật; Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Đối với yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa không giải quyết khiếu nại của ông Hồ K theo quy định của Luật Khiếu nại:

Ông Hồ K gửi đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện D giải quyết việc ông Đặng Văn A, bà Hồ Thị H có hành vi lấn đường đi chung do Nhà nước quản lý, đây không phải khiếu nại xuất phát từ quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính Nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành hành chính Nhà nước. Do vậy, theo quy định tại Điều 1, khoản 1

Điều 2 Luật Khiếu nại năm 2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D không ra thông báo thụ lý giải quyết theo trình tự, thủ tục của Luật Khiếu nại là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật. Do không thụ lý giải quyết theo quy định của Luật Khiếu nại nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D không tổ chức đối thoại, không ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2]. Đối với yêu cầu hủy các Văn bản số 2391/UBND- NC ngày 29 tháng 3 năm 2021 và Văn bản 13247/ UBND- NC ngày 17/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Văn bản số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018, Văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018, Văn bản số 112/UBND ngày 13/2/2020 và Văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D.

Ngày 05/10/2020 ông Hồ K có đơn gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đề nghị xử lý hành vi của ông Đặng Văn A, Bí thư Đảng ủy xã D (*nay là xã B*), huyện D lợi dụng chức vụ, quyền hạn, ảnh hưởng để lấn chiếm đường đi chung của các hộ dân tại Thôn L, xã B và Ủy ban nhân dân huyện D bao che cho hành vi trái pháp luật của ông Đặng Văn A.

Đối với nội dung đơn đề nghị xử lý hành vi của ông Đặng Văn A, Bí thư Đảng ủy xã D (*nay là xã B*), huyện D lợi dụng chức vụ, quyền hạn, ảnh hưởng để lấn chiếm đường đi chung thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của huyện ủy D; nội dung đơn của ông Hồ K cho rằng Ủy ban nhân dân huyện D bao che cho hành vi trái pháp luật của ông Đặng Văn A nên đối tượng tố cáo là Ủy ban nhân dân huyện D trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 6, Điều 12, điểm b khoản 4 Điều 13 Luật Tố cáo năm 2018. Tuy nhiên, thực chất nội dung đơn ghi ngày 05/10/2020 của ông K là không đồng ý với kết quả trả lời đơn cho ông K tại văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D. Do đó, ông Hồ K yêu cầu giải quyết đơn ghi ngày 05/10/2020 của ông Hồ K theo trình tự, thủ tục Luật Khiếu nại năm 2011 là không đúng với quy định của pháp luật.

Ngày 27/01/2021, ông Hồ K có đơn gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa khiếu nại và yêu cầu hủy công văn số 13247/UBND-NC ngày 17/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Nội dung đơn của ông Hồ K thực chất là không đồng ý với việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trả lời kiến nghị, phản ánh của ông về việc ông Đặng Văn A lấn chiếm đường đi chung do Nhà nước quản lý.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cũng đã có các văn bản trả lời đơn cho ông Hồ K. Theo quy định tại Điều 1, khoản 1 Điều 2 Luật Khiếu nại năm 2011, đơn của ông Hồ K không thuộc trường hợp phải thụ lý giải quyết theo quy định của Luật khiếu nại. Do vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa không ra thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai, không tổ chức đối thoại lần hai và không ra quyết định giải quyết khiếu nại lần hai là phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ các nhận định nêu trên thì Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ K. Về việc yêu cầu Tòa án

hủy các Văn bản số 2391/UBND- NC ngày 29/3/2021 và Văn bản 13247/UBND- NC ngày 17/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Văn bản số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018, Văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018, Văn bản số 112/UBND ngày 13/2/2020 và Văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D. Tuyên hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa không giải quyết khiếu nại của ông Hồ K theo quy định của Luật Khiếu nại là hành vi trái pháp luật.

[3]. Về án phí:

Ông Hồ K phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm. Ông Hồ K được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Hoàn lại cho ông Hồ K 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí Hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0009807 ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*** Tuyên xử:**

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ K

Về yêu cầu hủy các Văn bản số 2391/UBND- NC ngày 29/3/2021 và Văn bản 13247/ UBND- NC ngày 17/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Văn bản số 299/TB-UBND ngày 18/10/2018, Văn bản số 360/UBND ngày 06/7/2018, Văn bản số 112/UBND ngày 13/2/2020 và Văn bản số 835/UBND ngày 01/10/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D. Tuyên hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện D, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa không giải quyết khiếu nại của ông Hồ K theo quy định của Luật Khiếu nại là hành vi trái pháp luật.

Về án phí:

Ông Hồ K phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm. Ông Hồ K được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Hoàn lại cho ông Hồ K 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí Hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0009807 ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;

Về quyền kháng cáo: Ông Hồ K được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, ông Đặng Văn A, bà Hồ Thị H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai để đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA DS tỉnh Khánh Hòa;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Đình Thanh